

SUY NGHĨ VỀ MỘT NGUYÊN TẮC MỚI - NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN TRONG ĐƯỜNG LỐI DÂN TỘC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

*Nguyễn Xuân Hồng**

1. Đường lối dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam được thực hiện thông qua các chính sách dân tộc. Chính sách dân tộc của Đảng lại luôn được cụ thể hóa, bổ sung và hoàn thiện qua từng thời kỳ phát triển của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên sự cụ thể hóa, bổ sung và hoàn thiện các chính sách dân tộc đó luôn phải dựa trên những nguyên tắc cơ bản của đường lối dân tộc. Ba nguyên tắc cơ bản của đường lối dân tộc được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra cho việc thực hiện các chính sách dân tộc trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, cũng như trong giai đoạn đầu của thời kỳ cách mạng XHCN là nguyên tắc đoàn kết, nguyên tắc bình đẳng và nguyên tắc tương trợ giúp đỡ. Tại Đại hội Đại biểu lần thứ IX của Đảng, đứng trước sự thay đổi của tình hình thế giới và tình hình đất nước, trong đường lối dân tộc của mình, ngoài 3 nguyên tắc cơ bản nói trên, Đảng Cộng sản Việt Nam còn đưa thêm một nguyên tắc mới nữa, đó là nguyên tắc phát triển.

Tuy nhiên, nguyên tắc phát triển trong đường lối dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam lại chưa được đề cập nhiều trên các diễn đàn khoa học. Chính vì thế bài báo cáo này cố gắng làm rõ nội dung nguyên tắc phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam trên bình diện lý luận và thực tiễn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước hiện nay.

2. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc. Ngoài dân tộc Kinh (Việt), hiện nay trên đất nước Việt Nam còn có 53 dân tộc thiểu số khác. Các dân tộc trên đất nước Việt Nam do nhiều nguyên nhân để lại: nguyên nhân điều kiện địa lý tự nhiên, điều kiện sống, nguyên nhân xã hội, nguyên nhân lịch sử... nên đã dẫn đến một thực trạng là có sự phát triển chênh lệch, không đều nhau. Sự phát triển chênh lệch không đều nhau giữa các dân tộc trên đất nước Việt Nam hiện nay được thể hiện trên nhiều mặt của đời sống cộng đồng.

* Tiến sĩ, khoa Sử, Đại học Khoa học Huế. Việt Nam.

- Sự phát triển đa dạng, không đều nhau của các hình thái kinh tế (sự đa dạng về sinh kế/cách thức tác động vào tự nhiên nhằm giải quyết an toàn lương thực).

- Sự phân tầng xã hội không giống nhau (có sự phân hóa giai cấp sâu sắc, bất đầu phân hóa giai cấp, chưa phân hóa giai cấp/chỉ phân hóa giàu nghèo).

- Sự khác nhau về các nấc thang tiến hóa, phát triển (còn tồn tại đậm nét những tàn dư nguyên thủy, bước sang xã hội có giai cấp và nhà nước).

- Sự không giống nhau về điều kiện sống, về mức thụ hưởng các thành quả của xã hội văn minh (tỷ lệ đói nghèo giữa các vùng/miền, các dân tộc, phương tiện sống / chất lượng sống...).

Đứng trước thực trạng có sự phát triển chênh lệch, không đều nhau về kinh tế, văn hóa, xã hội... giữa các dân tộc, giữa các vùng miền, một nhiệm vụ hết sức quan trọng đặt ra cho sự lãnh đạo của Đảng là phải khắc phục tình trạng đó. Theo chúng tôi đó cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn tới việc ra đời của nguyên tắc phát triển trong đường lối dân tộc của một quốc gia đa dân tộc như Việt Nam.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam kể từ khi thành lập đến nay (1930-2004) luôn luôn chú trọng đến vấn đề dân tộc và miền núi. Trong gần 75 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, với đường lối dân tộc đúng đắn của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tập hợp, đoàn kết được tất cả các dân tộc đi theo ngọn cờ của Đảng và đã giải phóng các dân tộc thoát khỏi áp bức, nghèo nàn lạc hậu, tiến tới xã hội công bằng văn minh. Thành quả mà cách mạng Việt Nam đã đưa lại cho các dân tộc (nhất là qua gần 20 năm đổi mới 1986-2004) là hết sức to lớn và rất đáng tự hào. Trong thời gian gần đây, với các chính sách, chương trình cụ thể cho vùng dân tộc và miền núi như:

- Chính sách định canh định cư, chính sách trợ giá trợ cước, chính sách vốn tín dụng cho người nghèo, cho phụ nữ, chính sách đào tạo cán bộ, chính sách y tế-giáo dục, chính sách xóa đói giảm nghèo, các chính sách xã hội... cho đồng bào các dân tộc.

- Chương trình trung tâm cụm xã, chương trình phát triển kinh tế, xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa (Chương trình 135), chương trình phòng chống một số bệnh hiểm nghèo liên quan đến miền núi, chương trình 5 triệu ha rừng, Chương trình 661, 178... đã làm cho bộ mặt vùng núi, vùng các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đã có sự thay đổi cơ bản, đời sống các dân tộc đã được cải thiện lên rất nhiều. Tình trạng đói nghèo-một căn bệnh có tính phổ biến của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam từng bước được hạn chế, khắc phục. Cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm, nước sạch)⁽¹⁾ cho vùng núi, vùng các dân tộc đã được nâng lên so với trước. Tất cả những thay đổi đó đặt ra nhiệm vụ cho việc hoạch định và thực hiện chính sách dân tộc của Đảng là ngoài việc dựa vào ba nguyên tắc cơ bản đã

có (nguyên tắc đoàn kết, bình đẳng và tương trợ giúp đỡ) còn phải dựa vào nguyên tắc phát triển. Bởi vì nguyên tắc phát triển chính là sự phản ánh một cách hết sức sinh động và đầy đủ những kết quả phát triển của đất nước, của thời đại. Đó còn là một minh chứng hùng hồn nói lên rằng : vào thời điểm này dù là dân tộc đa số hay dân tộc thiểu số đều đã có đủ những điều kiện cho sự phát triển. Hiện nay không ít các dân tộc ở Việt Nam vẫn đang còn nghèo đói, nhưng rõ ràng đời sống chung của các dân tộc đã không còn như những năm 80, 90, nhất là những thập kỷ trước đó của thế kỷ XX. Hơn thế nguyên tắc phát triển còn là nguyên tắc có tính quy luật trong sự phát triển của xã hội loài người. Bức tranh chung của xã hội loài người hiện nay là vẫn còn những bất công, vẫn còn những đưng độ, những chia rẽ, đối cực..., nhưng xu hướng chung có tính quy luật là xu hướng phát triển. Xu hướng phát triển hay là guồng quay phát triển chung của nhân loại hiện nay sẽ kéo tất cả các quốc gia, các dân tộc vào guồng quay đó. Điều đó cũng có nghĩa các quốc gia, các dân tộc khó mà cưỡng lại/ đi ngược lại xu thế chung của toàn cầu- xu thế phát triển.

4. Như thế nguyên tắc phát triển là kết quả nhận thức mới của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề dân tộc trong tình hình thế giới và đất nước đã có nhiều sự thay đổi lớn. Tuy nhiên một số vấn đề đặt ra hiện nay là chúng ta đã có những kiến giải, hiểu biết gì về nội dung của nguyên tắc phát triển trong đường lối dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam. Về điểm này, Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội Đại biểu lần thứ IX có ghi như sau : “Thực hiện tốt chính sách dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển”. Rõ ràng so với Nghị quyết các Đại hội đã có, hay nói một cách chính xác, khoa học trên cơ sở phân tích tình hình trong nước và quốc tế một cách toàn diện và đầy đủ, Đảng Cộng sản Việt Nam đã không sớm hơn mà cũng không muộn hơn, ở Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ IX đã đưa vào một nguyên tắc mới trong đường lối dân tộc của mình đó là nguyên tắc phát triển⁽²⁾. Đối với nội dung của nguyên tắc phát triển theo chúng tôi cần được nhận thức trên những khía cạnh sau:

Thứ nhất, các dân tộc ở Việt Nam hiện nay, dù là dân tộc đa số hay dân tộc thiểu số, dù thời gian có mặt trên dải đất này sớm, muộn có khác nhau, dù cư trú ở đồng bằng, trung du hay miền núi, hải đảo, dù đang tồn tại ở những loại hình kinh tế, ở những nấc thang xã hội không giống nhau..., thì cũng đều hướng tới mục tiêu chung là phát triển. Có thể nói phát triển là đích đi tới của từng cộng đồng dân tộc và của cả cộng đồng dân tộc thống nhất Việt Nam. Tất nhiên, phát triển trong bối cảnh môi trường toàn cầu có nhiều thay đổi, biến động hiện nay phải là phát triển bền vững. Phát triển trước hết là phát triển về kinh tế, tuy nhiên lý thuyết này hiện nay đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vượt qua nhận thức hạn hẹp ban đầu chỉ tập trung vào tiêu chí GDP (Gross Domestic Product) mà đã đưa thêm tiêu chí HDI (Human Development Index), tiêu chí lấy con người làm thước đo cho sự phát triển. Theo đó quan niệm về phát triển là một quan niệm toàn diện, vừa phát triển kinh tế, vừa phát triển

văn hóa, xã hội, chính trị, tư tưởng, lối sống, một sự kết hợp hài hòa giữa điều kiện vật chất và tinh thần, giữa mức sống cao và lối sống đẹp, vừa an toàn, ổn định vừa bền vững không phải chỉ cho một số ít người mà cho mọi tầng lớp nhân dân, mọi dân tộc, không phải chỉ cho thế hệ hôm nay mà còn cho cả các thế hệ mai sau, một sự phát triển lấy nội lực làm chính, coi sự hỗ trợ từ bên ngoài là quan trọng. Rõ ràng cách hiểu về lý thuyết phát triển hiện nay là sự thừa nhận tính nhiều chiều nhiều, cạnh (Multi-dimentional) của nó. Như thế phát triển hay phát triển bền vững đã được Đảng Cộng sản Việt Nam xem như một nguyên tắc cơ bản của đường lối dân tộc trong thời kỳ CNH, HĐH. Thực tế cho thấy: với sự ra đời của nguyên tắc phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chính sách dân tộc của mình đã có những chính sách cho vùng núi, vùng dân tộc hết sức phù hợp, khoa học.

Thứ hai, phát triển hay là phát triển bền vững đối với vùng núi, vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay cần phải được hiểu trên nhiều khía cạnh khác nhau của đời sống cộng đồng. Hay nói một cách khác, nội dung mà nguyên tắc phát triển cần chuyển tải đó là phát triển một cách toàn diện, đầy đủ trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh quốc phòng, môi trường sinh thái... tính triết lý của nguyên tắc phát triển là không được xem nhẹ hay đề cao một yếu tố nào đó trong hệ thống các yếu tố phát triển, mà phải xem mọi yếu tố đều có những giá trị như nhau, đều cần thiết như nhau đảm bảo cho sự phát triển.

Thứ ba, mỗi một nguyên tắc trong đường lối dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam: bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ và phát triển tuy giữ những vị trí khác nhau, nhưng giữa chúng lại có mối quan hệ gắn bó và tác động qua lại với nhau. Phát triển là mục đích hướng tới của các dân tộc. Tuy nhiên muốn phát triển và phát triển bền vững yêu cầu đặt ra là phải dựa vào nguyên tắc đoàn kết, bình đẳng và tương trợ giúp đỡ. Bởi vì chỉ khi nào các dân tộc thực sự bình đẳng, thực sự đoàn kết và tiến hành tương trợ giúp đỡ nhau thì lúc bấy giờ các dân tộc mới có đủ điều kiện thực sự đi vào con đường phát triển. Khi các dân tộc đã đi vào con đường phát triển có nghĩa là trên thực tế các dân tộc thực sự bình đẳng, đã đoàn kết lại với nhau trên cơ sở tương trợ giúp đỡ. Hay nói một cách khác đi phát triển là kết quả, là sự thể hiện bằng hành động cụ thể, sinh động của nguyên tắc đoàn kết, bình đẳng và tương trợ giúp đỡ.

Thứ tư, muốn cho các dân tộc phát triển, yêu cầu đặt ra là phải tạo ra được những điều kiện cần thiết cho sự phát triển. Đây chính là cách thức tác động, tiếp cận mới, một cách đổi mới nhận thức, đổi mới tư duy về vấn đề dân tộc và miền núi trong giai đoạn CNH, HĐH đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này có nghĩa trong việc giải quyết vấn đề dân tộc hiện nay, chúng ta cần phải nhận thức được vấn đề:

- Dù còn nhiều khó khăn nhưng thành quả mà các chính sách dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam đưa lại cho đồng bào các dân tộc thiểu số trên đất

nước ta trong thời gian qua (nhất là từ sau thời kỳ đổi mới) là hết sức lớn lao. Đó chính là những cơ sở ban đầu tạo động lực cho sự phát triển của các dân tộc. Hay nói một cách khác là các dân tộc ở Việt Nam hiện nay đã có những “nội lực” cho sự phát triển.

- Tuy vậy yêu cầu đặt ra đối với nguyên tắc phát triển cho vùng đồng bào các dân tộc thiểu số là phải đầu tư, tích cực đầu tư nhiều hơn nữa trên tất cả các lĩnh vực. Cố nhiên việc đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số hiện nay cần phải có những cách nhìn nhận mới là “phải cho đồng bào cần cầu để đồng bào tự cầu lấy cá”. Điềm qua các chính sách, chương trình dự án đối với vùng dân tộc thiểu số ở những thời kỳ đã qua, chúng ta thấy dường như các chính sách, chương trình, dự án đó quá tập trung nhiều vào tính xã hội, tính nhân văn. Điều này rất cần thiết, tuy nhiên trong sự thay đổi ở vùng dân tộc thiểu số hiện nay, điều đó chưa hẳn là tính tư tưởng chính của nguyên tắc phát triển. Cách nhìn nhận mới cho việc hoạch định các chính sách, chương trình, dự án cho vùng dân tộc thiểu số hiện nay là bên cạnh đề cao tính xã hội, tính nhân văn cần phải đặc biệt lưu ý tới tính hiệu quả, tính kinh tế, tính bền vững trong đầu tư và thực hiện. Đây cũng chính là một cách nhìn nhận mới về nguyên tắc “đoàn kết, bình đẳng, tương trợ giúp đỡ và cùng nhau phát triển” trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước.

CHÚ THÍCH

1. Tại Đại hội IX trong các yếu tố của cơ sở hạ tầng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa thêm một yếu tố nữa đó là chợ. Trong tương lai với sự phát triển của khoa học kỹ thuật chắc chắn sẽ có thêm yếu tố thông tin.
2. Phát triển hay là phát triển bền vững là thuật ngữ được dùng rộng rãi/có tính phổ biến và quy luật trong các định hướng chiến lược hiện nay. Thuật ngữ này được dùng lần đầu tiên ở thế kỷ XX, nhất là trong giai đoạn hiện nay nội dung thuật ngữ này được hiểu đa dạng, phong phú hơn rất nhiều. Trên thế giới cũng như ở Việt Nam đã có khá nhiều cách hiểu/định nghĩa khác nhau đưa ra cho thuật ngữ phát triển. Dù thế đi nữa chung của thuật ngữ phát triển bền vững luôn phải đảm bảo/thể hiện các yếu tố: tăng trưởng kinh tế, đảm bảo công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên môi trường... cho hiện tại và không làm thương tổn đến tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Hải Đường, *Một số kết quả thực hiện chính sách phát triển kinh tế-xã hội ở vùng dân tộc và miền núi thời kỳ đổi mới*, Báo cáo tham luận tại Hội thảo tổ chức tại thành phố Huế 30-31/8/2001.
2. *Đổi mới ở vùng miền núi*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, 2002.